TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** M, ngày 15 tháng 11 năm 2023
Số: 229/2023/QĐST- HNGĐ	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 568/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023, giữa:

* **Nguyên đơn**: Chị **Lê Thủy T**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: L, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang.

* **Bị đơn**: Anh **Châu Minh S**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: C, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lê Thủy T** và anh **Châu Minh S**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm**:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thủy T và anh Châu Minh S.

- Về con chung**:** Có 01 con chung tên Châu Mỹ T, sinh ngày 11/01/2018.

Chị Lê Thủy T và anh Châu Minh S thỏa thuận thống nhất chị Lê Thủy T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Châu Mỹ T. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thủy T và anh Châu Minh S tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản riêng của chị Lê Thủy T: Chị Lê Thủy T và anh Châu Minh S tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung**:** Chị Lê Thủy T và anh Châu Minh S tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê Thủy T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thành án phí hôn nhân sơ thẩm. Hoàn lại cho chị Lê Thủy T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm (theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0024363 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND TP M, TG;
- Chi cục THADS TP M, TG;
- UBND Phường B, TP M, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Võ Thị Thuận Thảo